

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2021/HS-ST

Ngày: 17-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Diệu Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thanh Vân.

Ông Trần Ngọc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Phú S - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2021/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 07/7/1997 tại phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: số 43/11, khóm H, phường T, thành phố X, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Con ông Nguyễn Hoàng H (đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1975.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 03/01/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 13 tháng, đến ngày 04/10/2020 chấp hành xong quyết định.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/9/2021 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh V, sinh năm 1980 tại phường T, thành phố X, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: số 47/1, khóm H, phường T, thành phố X, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Con ông Nguyễn Văn Y (đã chết) và bà Lê Thị C, sinh năm 1952.

- Tiền án: Không

- Tiền sự:

+ Ngày 30/3/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 16 tháng, đến ngày 10/3/2021 chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 10/5/2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thới ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/9/2021 đến ngày 04/11/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

- Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Ông Phan Văn T, sinh năm 1976. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 40M5 Đặng Thai Mai, phường P, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. Ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1964. (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 19/7E, khóm Đ, phường T, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Huỳnh Anh T, sinh năm 1987. (Có mặt).

Nơi cư trú: số 12/13, khóm H, phường T, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 31/8/2021, Nguyễn Hoàng S rủ và điều khiển xe mô tô biển số 67K8 – 1425 chở Nguyễn Thanh V đến khu vực phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên tìm tài sản lấy trộm. Khi đi qua công trình xây dựng nhà ở tại tổ 4, khóm Tây Thạnh, phường Mỹ Thới thấy không người trông giữ nên S dừng lại cùng với Việt dùng cây kiếm mang theo cắt hàng rào lưới B40 vào trong lấy trộm 01 máy cắt cỏ cầm tay, hiệu Honda GX25 của ông Phan Văn T, 01 máy phát điện, hiệu Honda Daisin, màu đỏ - trắng có gắn 01 sợi dây điện hiệu Cadivi 02 lõi dài 08m và 01 ổ cắm điện của ông Đặng Văn Đ. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở Việt đem các tài sản này về nhà. Khi cả hai đến khu vực tổ 11, khóm Tây An, phường Mỹ Thới thì bị lực lượng tuần tra của Công an phường Mỹ Thới dừng xe kiểm tra. Lúc này, Việt xuống xe bỏ chạy, còn S bị mời về trụ sở Công an phường làm việc. Tại đây, S khai nhận đã cùng V lấy trộm máy phát điện và máy cắt cỏ như nêu trên. Đến khoảng 13 giờ ngày 02/9/2021, Nguyễn Thanh V đến Công an phường Mỹ Thới đầu thú.

Căn cứ Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 187 ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên xác định:

- 01 máy phát điện, hiệu Honda Daisin, trị giá 2.750.000 đồng.

- 01 ổ cắm điện, trị giá 20.000 đồng.
- 01 sợi dây điện hiệu Cadivi 02 lõi, trị giá 42.000 đồng.
- 01 máy cắt cỏ cầm tay, hiệu Honda GX25, trị giá 1.000.000 đồng.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện cơ giới đường bộ ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh An Giang xác định:

Xe mô tô biển số 67K8 – 1425, nhãn hiệu Guida, màu xanh, số khung 010728, số máy 010728, chủ xe Đinh Cao H. Địa chỉ: ấp B, xã M, huyện P, tỉnh An Giang.

Kết luận giám định số 131 ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định:

Xe mô tô màu xanh, biển số 67K8 – 1425 có số khung 010728, số máy 010728, không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị hoen gỉ, không bị tẩy xóa.

Tại bản Cáo trạng số 142/CT.VKS ngày 03 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày nội dung luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Thanh V. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

- Các bị cáo Nguyễn Hoàng S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.
- Các bị cáo Nguyễn Thanh V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại ông Phan Văn T, ông Đặng Văn Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: giao trả 01 xe mô tô biển số 67K8 – 1425 theo yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Anh T, tịch thu tiêu hủy 01 cây kìm bằng kim loại, có vỏ tay cầm bằng nhựa, màu xanh – trắng, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không tranh luận với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Anh T trình bày: xe mô tô biển số 67K8 – 1425 của người không rõ họ tên, địa chỉ với giá 5.100.000 đồng. Ngày 31/8/2021 ông cho bị cáo S mượn xe nhưng không biết S sử dụng xe mô tô trên đi lấy trộm tài sản nên yêu cầu nhận lại xe mô tô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ trên, đã có đủ cơ sở xác định, ngày 31/8//2021 các bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm 01 máy phát điện của ông Đặng Văn Đ và 01 máy cắt cỏ cầm tay của ông Phan Văn T với tổng trị giá 3.812.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố các bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, các bị cáo đang ở độ tuổi lao động lẽ ra phải cố gắng rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lao động chân chính để tạo thu nhập nuôi sống bản thân và chăm lo cho gia đình nhưng ngược lại vì tham lam muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải tốn nhiều công sức lao động cực nhọc, các bị cáo đã thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét thấy, năm 2020 bị cáo S có 01 tiền sự bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, lẽ ra sau khi chấp hành xong trở về địa phương bị cáo phải cố gắng rèn luyện phẩm chất, đạo đức nhưng ngược lại vì lười biếng lao động bị cáo trực tiếp rủ rê và chờ bị cáo Việt đi tìm tài sản lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo là người chuẩn bị kiếm đồng thời là người hỗ trợ cho bị cáo Việt cắt hàng rào lưới B40, canh đường và cùng bị cáo Việt thực hiện hành vi lấy trộm máy phát điện. Đối với bị cáo Việt từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi sai trái của bản thân, lẽ ra khi được bị cáo S rủ rê thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị cáo phải khuyên ngăn hoặc trình báo cơ quan có thẩm quyền đề ngăn chặn kịp thời nhưng ngược lại vì hám lợi, muốn có nhiều tiền tiêu xài bị cáo đã đồng ý thực hiện hành vi phạm tội cùng với bị cáo S, bị cáo là

người trực tiếp lấy trộm máy cắt cỏ và cùng bị cáo Việt lấy trộm máy phát điện mang ra ngoài nhằm mục đích bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo là giản đơn, cùng thống nhất ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phan Văn T, ông Đặng Văn Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Anh T yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 67K8 – 1425. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 14/9/2021 xác định chủ sở hữu xe là ông Đinh Cao H, tuy nhiên hiện nay không lấy được lời khai của ông Đinh Cao H, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Long Xuyên đã ban hành thông báo truy tìm chủ phương tiện số 114/TB-CQCSĐT-ĐTTH ngày 23/9/2021 nhưng hết thời hạn 30 ngày không có người đến nhận. Tại thời điểm bị cáo S mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi tìm tài sản lấy trộm thì người quản lý hợp pháp là ông Huỳnh Anh T, ông Toàn khai mua xe của người không rõ họ tên, địa chỉ và không thực hiện thủ tục S tên. Xét yêu cầu của ông Toàn là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng S 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2021.

- Bị cáo Nguyễn Thanh V 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt (trong đó khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 02/9/2021 đến ngày 04/11/2021).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây kìm bằng kim loại, có vỏ tay cầm bằng nhựa, màu xanh – trắng, đã qua sử dụng.

- Giao trả cho ông Huỳnh Anh T 01 xe mô tô nhãn hiệu GUIDA, màu xanh, biển số 67K8 – 1425, số máy: VTTJL1P52FMH*010728*, số khung: VTTCDDHH094TT*010728*, xe đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 11 năm 2021.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Thanh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Long Xuyên (2);
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang(1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Cơ quan CSĐT – Công an TPLX;
- Cơ quan THAHS – Công an TPLX;
- Nhà tạm giữ (2);
- Chi cục THADS TP Long Xuyên (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng (12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Diệu Tiên